

BÁO CÁO
Kết quả rà soát các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang triển khai xây dựng
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 9838/UBND-KGVX ngày 02/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang triển khai xây dựng, trên cơ sở báo cáo của các sở, ban, ngành, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả rà soát như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã đôn đốc các sở, ban, ngành rà soát toàn bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang được triển khai, xây dựng (bao gồm các cơ sở dữ liệu thực hiện theo chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương và các cơ sở dữ liệu của tỉnh); đánh giá hiện trạng, mức độ hoàn thành, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu và đề xuất phương án hoàn thiện. Đến thời điểm tổng hợp, Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được báo cáo của các đơn vị: Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Sở Y tế; Sở Tài chính; Sở Tư pháp; Sở Văn hóa; Thể thao và Du lịch; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Thanh tra tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Các đơn vị đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành

a) Sở Công Thương: Đang nghiên cứu, tham mưu nhiệm vụ xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Công Thương tỉnh Đắk Lắk nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước, theo dõi, tổng hợp, khai thác thông tin và hỗ trợ chỉ đạo, điều hành. Hiện trạng: nhiệm vụ đang trong giai đoạn trình cấp có thẩm quyền xem xét; Sở đã có Tờ trình số 55/TTr-SCT ngày 29/5/2026 trình UBND tỉnh xin chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện; Sở Tài chính đã có ý kiến tại Công văn số 5670/STC-TCHCSN ngày 18/6/2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã có ý kiến tại Công văn số 2848/SKHCN-CĐS ngày 23/6/2026; Sở đã lấy ý kiến Bộ Công Thương, Bộ Công an tại Công văn số 2335/SCT-VP ngày 26/6/2026 và đã ban hành Công văn số 2410/SCT-VP ngày 01/7/2026 yêu cầu các phòng, đơn vị chuẩn bị dữ liệu, hồ sơ. Khả năng kết nối, chia sẻ: hệ thống được định hướng bảo đảm

phù hợp với kiến trúc chính quyền số, khung quản trị dữ liệu, khung kiến trúc dữ liệu của tỉnh và có khả năng kết nối, chia sẻ với các nền tảng dùng chung của tỉnh khi đủ điều kiện.

b) Sở Xây dựng: Đang triển khai 02 dự án: (1) Triển khai Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng tỉnh Đắk Lắk - hiện UBND tỉnh đang lấy ý kiến Bộ Xây dựng tại Công văn số 9538/UBND-ĐTCT ngày 29/6/2026 về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; (2) Xây dựng và triển khai ứng dụng IoT trong ngành xây dựng, giao thông thông minh - đang thực hiện bước lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi. Cả 02 dự án đều đáp ứng khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu.

c) Sở Y tế: Đã ban hành Kế hoạch số 231/KH-SYT ngày 29/12/2025 về chiến lược chuyển đổi số ngành y tế lấy phát triển dữ liệu số làm trọng tâm giai đoạn 2025-2030. Hầu hết các hệ thống cơ sở dữ liệu ngành y tế do Bộ Y tế triển khai tập trung (danh mục chi tiết tại Phụ lục kèm theo), gây khó khăn trong tích hợp, quản lý dữ liệu ngành tại tỉnh. Sở Y tế có nhiệm vụ xây dựng kho dữ liệu ngành y tế tại địa phương để triển khai Hệ thống điều hành y tế thông minh, tuy nhiên Bộ Y tế chưa có hướng dẫn cho địa phương và hạ tầng Data Center tỉnh chưa đáp ứng.

d) Sở Tài chính: Đang quản lý, khai thác, sử dụng nhiều cơ sở dữ liệu chuyên ngành, trong đó phần lớn do Bộ Tài chính triển khai, quản lý tập trung (cơ sở dữ liệu thu, chi ngân sách; tài sản công; quốc gia về giá; đăng ký doanh nghiệp; quốc gia về đầu tư công; mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; đấu thầu; vốn nhà nước tại doanh nghiệp); cơ sở dữ liệu do Sở triển khai là Cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương (hiện đang thực hiện trên 2 hệ thống của Đắk Lắk và Phú Yên trước đây, đang đánh giá để lựa chọn tiếp tục sử dụng). Sở đã thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành tài chính với IOC tỉnh qua API theo Công văn số 4760/BTC-CNTT ngày 16/4/2026 của Bộ Tài chính.

đ) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Đã bước đầu xây dựng cơ sở dữ liệu về du lịch (cơ sở lưu trú, lễ hành, khu điểm du lịch, điểm bán hàng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch); đang rà soát để xây dựng và ban hành danh mục các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên cơ sở Khung kiến trúc số, khung kiến trúc dữ liệu, từ điển dữ liệu dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phiên bản 1.0 (Quyết định số 1495/QĐ-BVHTTDL ngày 26/6/2026).

e) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về tôn giáo trên cơ sở Kế hoạch số 890/KH-TGCP ngày 16/6/2026 của Ban Tôn giáo Chính phủ; đã ban hành Công văn số 1572/SDTTG-TG ngày 17/6/2026 và Công văn số 1705/SDTTG-TG ngày 29/6/2026 hướng dẫn, đôn đốc 102 xã, phường

thống kê hiện trạng hồ sơ, tài liệu, mức độ số hóa; đã có báo cáo kết quả khảo sát gửi Ban Tôn giáo Chính phủ tại Công văn số 1724/SDTTG-TG ngày 30/6/2026. Cơ sở dữ liệu về tôn giáo đang tiếp tục được thu thập, chuẩn hóa thông tin và đánh giá hiện trạng để phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung.

2. Các đơn vị không có cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang triển khai xây dựng

a) Sở Tư pháp: Không có cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang triển khai xây dựng (bao gồm cả cơ sở dữ liệu theo chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương và của tỉnh).

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp: Hiện đang sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư do Bộ Tài chính quản lý; không có cơ sở dữ liệu chuyên ngành nào đang được triển khai, xây dựng.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Không có cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang được triển khai, xây dựng thuộc phạm vi quản lý.

d) Thanh tra tỉnh: Các cơ sở dữ liệu, nền tảng số chuyên ngành Thanh tra do Thanh tra Chính phủ triển khai tập trung, dùng chung từ Trung ương đến địa phương cấp xã; Thanh tra tỉnh không có cơ sở dữ liệu chuyên ngành do tỉnh triển khai xây dựng. Cụ thể: Tại Công văn số 2186/TTCP-VP ngày 12/9/2025 của Thanh tra Chính phủ về định hướng công tác chuyển đổi số của ngành Thanh tra, hiện Thanh tra Chính phủ đang triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu và nền tảng số dùng chung, gồm: Nền tảng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo quốc gia; Nền tảng số công tác thanh tra; Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Từ tháng 3/2026, Thanh tra Chính phủ đã đưa vào sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (dùng chung từ Trung ương đến địa phương cấp xã). Theo định hướng của Thanh tra Chính phủ, trong thời gian chờ các nền tảng số nêu trên hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng chính thức, các địa phương căn cứ tiến độ triển khai và tình hình thực tế để có giải pháp phù hợp, bảo đảm tránh đầu tư trùng lặp, chồng chéo, lãng phí. Trong khi chờ các cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung của ngành Thanh tra, Thanh tra tỉnh tiếp tục hệ thống hóa các dữ liệu và lưu trữ trên Hệ thống iDeks dùng chung của tỉnh và lưu trữ bằng các hình thức khác (trên giấy, file word, excel...) tại các phòng thuộc Thanh tra tỉnh, bảo đảm thuận tiện trong tra cứu và phục vụ công tác số hóa hồ sơ sau này.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về hiện trạng: Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được hình thành qua nhiều giai đoạn, sử dụng nhiều nền tảng công nghệ khác nhau; phần lớn do các bộ, ngành Trung ương triển khai, quản lý tập trung, các sở, ngành địa phương chủ yếu khai thác, cập nhật theo phân quyền. Một số cơ sở dữ liệu của tỉnh đang trong giai đoạn đề xuất chủ trương, xin ý kiến cấp có thẩm quyền, chưa được phê duyệt triển khai chính thức.

2. Về khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu: Các nhiệm vụ, dự án cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai cơ bản được định hướng bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, phù hợp với kiến trúc chính quyền số và khung quản trị dữ liệu của tỉnh. Tuy nhiên, việc kết nối, tích hợp dữ liệu từ các hệ thống của Trung ương về địa phương còn khó khăn do thiếu hướng dẫn của một số bộ chuyên ngành và hạ tầng Data Center của tỉnh chưa đáp ứng.

3. Khó khăn, vướng mắc: Một số bộ, ngành Trung ương chưa có hướng dẫn cụ thể cho địa phương triển khai kho dữ liệu chuyên ngành; hạ tầng công nghệ thông tin, Data Center của tỉnh chưa đáp ứng yêu cầu; chưa có kế hoạch tổng thể, thống nhất về kiến trúc, tiêu chuẩn, mô hình dữ liệu và danh mục dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo:

1. Giao các sở, ban, ngành khi triển khai xây dựng mới hoặc nâng cấp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phải bảo đảm tuân thủ Khung kiến trúc số, Khung kiến trúc dữ liệu, Khung quản trị dữ liệu của tỉnh; xây dựng dữ liệu theo nguyên tắc dùng chung, kết nối, chia sẻ, tái sử dụng, tránh đầu tư trùng lặp, phân tán.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, hướng dẫn việc chuẩn hóa mô hình dữ liệu, siêu dữ liệu (metadata), bộ trường dữ liệu và phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang và sẽ triển khai; bảo đảm khả năng tích hợp vào Kho dữ liệu dùng chung và các nền tảng số của tỉnh.

3. Giao các chủ đầu tư các dự án xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong quá trình lập, thẩm định và triển khai dự án phải bổ sung đầy đủ nội dung về kết nối, chia sẻ dữ liệu, đồng bộ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định hiện hành.

4. Giao các sở, ban, ngành tiếp tục rà soát toàn bộ cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; xây dựng lộ trình chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu, xác định dữ liệu gốc,

dữ liệu chủ và cập nhật đầy đủ metadata, bảo đảm sẵn sàng kết nối, chia sẻ khi các nền tảng dữ liệu của tỉnh được đưa vào vận hành.

5. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của địa phương (đặc biệt đối với các cơ sở dữ liệu do bộ, ngành Trung ương quản lý, chưa có hướng dẫn hoặc chưa cho phép kết nối, chia sẻ dữ liệu) để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị các bộ, ngành Trung ương xem xét, hướng dẫn, tháo gỡ trong quá trình triển khai.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả rà soát các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang triển khai xây dựng trên địa bàn tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu VT, CDS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ra Lan Trương Thanh Hà